

TÁC ĐỘNG CỦA KHỦNG HOẢNG TÀI CHÍNH TOÀN CẦU 2008 ĐẾN HIỆN THỰC HÓA CỘNG ĐỒNG KINH TẾ ASEAN (AEC)

LÊ PHƯƠNG HÒA*

Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu bắt đầu từ nước Mỹ năm 2008 đã ảnh hưởng sâu sắc đến nền kinh tế của hầu hết các nước trên thế giới, các khu vực, trong đó có ASEAN. Điều này không chỉ thể hiện ở sự suy giảm phát triển kinh tế của mỗi nước thành viên ASEAN mà còn tác động tiêu cực đến quá trình hiện thực hóa cộng đồng kinh tế ASEAN.

1. Tác động của khủng hoảng đến sự phát triển kinh tế ASEAN

Khủng hoảng tài chính toàn cầu đã tác động đến kinh tế ASEAN qua nhiều kênh khác nhau. Trong đó quan trọng phải kể đến là: làm suy giảm nhu cầu đối với các mặt hàng xuất khẩu của các nước ASEAN; giảm giá một số hàng hóa chính; giảm dòng FDI; giảm số du khách; và làm giảm lượng kiều hối bên ngoài gửi về nước. Bên cạnh những tác động của cuộc khủng hoảng, các thảm họa tự nhiên là những cú sốc kép đối với nhiều nước ASEAN

Tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu đến nền kinh tế các nước ASEAN thể hiện trên một số khía cạnh sau:

Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế trong khu vực đã giảm mạnh trong năm 2008 và 2009: Trong bối cảnh suy giảm của thị trường toàn cầu, tốc độ tăng trưởng kinh tế của các nước trong khu vực đã giảm mạnh bất chấp những chính sách và các giải pháp ngăn ngừa tác động của cuộc khủng hoảng của các chính phủ. Mức độ và phạm vi tác động của khủng hoảng lên các nước thành viên ASEAN là rất khác nhau, trong khi Ấn Độ vẫn duy trì mức tăng trưởng dương (mặc dù thấp hơn so với trước khủng hoảng) thì Xingapo, Thái Lan và Campuchia chịu tác động nhiều hơn, suy giảm kinh tế mạnh hơn. Những nước phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu thì tốc độ tăng trưởng kinh tế bị suy giảm nhanh và sâu hơn. Brunây, Xingapo, Thái Lan, Malaixia là những nước chịu tác động của khủng hoảng ngay từ năm 2008 khi tốc độ tăng trưởng của nhóm các nước này giảm xuống nhanh chóng, đặc biệt Brunây đã rơi vào tình trạng tăng trưởng kinh tế âm do tác động của biến động thị trường dầu quốc tế. Lào là quốc gia dường như không chịu nhiều tác động của khủng hoảng nếu dựa

* Ths. Lê Phương Hòa, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

trên tiêu chí về tốc độ tăng trưởng GDP. Việt Nam và Indônêxia được xem là hai nước có những chính sách và ứng phó kịp thời trước khủng hoảng khi mà tốc độ tăng trưởng vẫn đạt lần lượt và 5,3% và 4,6% vào năm 2009. Các nước còn lại đều rơi vào tình trạng suy thoái kinh tế nặng nề vào năm 2009. Tuy nhiên sự phục hồi kinh tế của khu vực được lấy lại nhanh chóng vào năm 2010 khi hệ số tăng trưởng kinh tế của các nước ASEAN gần như đạt mức như trước khủng hoảng, đặc biệt Xingapo đạt tốc độ tăng trưởng lên đến 14% năm 2010.

Tác động tới chỉ số giá tiêu dùng:

Khủng hoảng kinh tế đã làm thay đổi giá cả tiêu dùng CPI của các nước ASEAN, Xingapo rơi vào tình trạng giảm phát trong khi đó lạm phát của Việt Nam, Indônêxia và Campuchia tăng lên mức 2 con số. Bất ổn kinh tế và những tác động tiêu cực đến đời sống của người dân cũng theo đó gia tăng.

Giá các mặt hàng chính liên tục biến động. Trong năm 2008 các nước ASEAN đã chịu nhiều tác động từ bên ngoài như sự tăng giá dầu và các sản phẩm nông nghiệp, sự bất ổn chính trị và khủng hoảng tài chính. Philippine, nước nhập khẩu gạo lớn nhất thế giới, nhanh chóng bị tác động bởi giá gạo tăng cao. Giá trung bình của dầu thô, đồng, dầu cọ, cà phê và gạo đã giảm khoảng 15-20% kể từ khi khủng hoảng bắt đầu và giảm suốt trong quý 2 và 3 của năm 2009. Mianma đã chịu sự suy giảm trong giá trị xuất khẩu khí gas tự nhiên do sự suy giảm nhu cầu của thế giới và giá hàng hóa giảm. Giá trị khí gas tự nhiên xuất khẩu vào Thái Lan, thị trường lớn nhất của Mianma dự báo giảm 50%

Tác động tới tình hình xuất khẩu:

Số liệu thống kê cho thấy, do tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu, tổng

thương mại hàng hóa của ASEAN giảm từ 1.897,1 tỷ USD năm 2008 xuống còn 1.536,8 tỷ USD năm 2009. Tuy nhiên mức giảm 19% này thấp hơn so với mức 22,6% trong suy giảm thương mại toàn cầu cho thấy sự tác động chung của khủng hoảng tới thương mại ASEAN nhẹ hơn

Trong năm 2009, thương mại giữa các nước thành viên ASEAN bị ảnh hưởng 20% và thương mại với phần còn lại của thế giới bị ảnh hưởng 18,7%. Tuy nhiên, thương mại với đối tác đối thoại của ASEAN tiếp tục vượt trội. Trung Quốc nổi lên như là đối tác thương mại lớn nhất của ASEAN trong năm 2009, với Liên minh châu Âu và Nhật Bản đứng ở vị trí thứ hai và thứ ba tương ứng. Thặng dư thương mại của ASEAN với phần còn lại của thế giới đạt 61,2 tỷ USD trong năm 2009, tăng hơn gấp đôi so với năm trước⁽¹⁾.

Xuất khẩu của các nước trong khu vực có sự suy giảm, tổng kim ngạch xuất khẩu của ASEAN năm 2009 đạt 810,489 triệu USD, giảm từ 977,537 triệu USD năm 2008, và 859,804 triệu USD năm 2007. Vì sự giảm mạnh của nhu cầu trên thị trường thế giới đã làm giảm sản lượng sản xuất công nghiệp và xuất khẩu của các nước trong khu vực. Thương mại nội vùng cũng đã giảm mạnh. Các nước phụ thuộc nặng nề vào xuất khẩu hàng điện tử như các nước Xingapo, Philippin và Malaixia bị ảnh hưởng nặng nhất, và sau đó là các nước xuất khẩu hàng tiêu dùng như Indônêxia, Lào và Malaixia. Trong số các nước ASEAN, Campuchia bị ảnh hưởng nặng nề vì nước này phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu hàng dệt may (chiếm 80% giá trị xuất khẩu của cả nước) khi thị trường EU, Mỹ đối với mặt hàng này sụt giảm quá mạnh.

Bên cạnh đó khủng hoảng kinh tế đã khiến cho các đơn hàng liên quan đến hàng

diện tử và ô tô giảm mạnh tại thị trường Mỹ và Châu Âu. Do đó những nước có tỷ lệ xuất khẩu phụ thuộc nhiều vào hai mặt hàng và thị trường này như Philippine bị ảnh hưởng nặng nề ngay trong nửa đầu năm 2008. Thái Lan chịu tác động làm thâm hụt giá trị thương mại vào quý 3 năm 2008 không chỉ do sự suy giảm trong xuất khẩu linh kiện điện tử và vận tải mà còn do cả những vấn đề chính trị trong nước khi cảng sân bay băng cốc bị chiếm giữ. Những nền kinh tế có sự phụ thuộc vào thị trường Mỹ, EU và Nhật Bản như Malaixia và Indônêxia là những nước tiếp theo bị ảnh hưởng bởi khủng hoảng, trong khi đó Malaixia và Indônêxia là điểm xuất khẩu chính của Xingapo, sự suy giảm của hai nền kinh tế này ảnh hưởng đến cán cân thương mại của Xingapo. Nếu so sánh về cân bằng cán cân thương mại thì tác động của khủng hoảng đối với Indonexia là thấp nhất do nước này có cơ cấu mặt hàng xuất khẩu đa dạng và ít phụ thuộc vào thị trường Mỹ và Châu Âu

Tác động lên dòng đầu tư trực tiếp nước ngoài: Do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, dòng đầu tư quốc tế vào các nước Đông Nam Á giảm mạnh trong năm 2008 và quý I năm 2009. Sau khi đạt đỉnh vào năm 2007, dòng vốn vào các nước Đông Nam Á bắt đầu có xu hướng giảm nhanh từ năm 2008. Tuy nhiên nhìn vào tốc độ giảm thì dòng FDI ngoài khối giảm nhanh hơn dòng FDI nội khối.

Tùy vào độ mở của nền kinh tế mà tốc độ suy giảm FDI vào các nước nhanh hay chậm. Những nước có độ mở kinh tế cao như Xingapo, Thái Lan, Malaixia thì sự suy giảm thấy rõ rệt. FDI vào Xingapo năm 2008 giảm mạnh còn chưa đến 1/3 so với năm 2007 mặc dù đã có dấu hiệu phục hồi vào năm 2009 nhưng vẫn đạt mức rất thấp so với trước khủng hoảng. Malaixia và

Thái Lan thì mức suy giảm FDI năm 2008 chưa nhiều nhưng lại tiếp tục giảm nhanh vào 2009. Các nước còn lại mức độ tác động của khủng hoảng lên FDI chậm hơn khi hầu hết FDI vào các nước này đều tăng vào năm 2008 trước khi suy giảm vào 2009. Trong năm 2010, dòng FDI đã có dấu hiệu quay trở lại với Đông Nam Á và đạt 76.207 triệu USD.

Tác động lên thị trường lao động

Do sự co lại của thị trường toàn cầu dẫn đến việc thu hẹp sản xuất trong khu vực và kết quả là thất nghiệp có xu hướng tăng tại các nước Đông Nam Á. Tác động của suy thoái toàn cầu lên vấn đề việc làm và thu nhập là một trong những tác động chính về mặt xã hội. Nó tác động đến việc làm xáo trộn công việc và giảm thu nhập của người lao động ở những khu vực bị ảnh hưởng của khủng hoảng nhiều hơn là tác động thông qua việc mất việc làm và tăng thất nghiệp. Ở hầu hết các nước thành viên ASEAN, người lao động đang phải đối mặt với tình trạng thất nghiệp đang ngày càng gia tăng, thu nhập bị giảm sút, sự dịch chuyển từ lao động chính thức sang phi chính thức, tăng mất an toàn lao động và trong một vài trường hợp là thất nghiệp gia tăng. Trong một số nghiên cứu định tính cũng cho thấy chi tiêu của các hộ gia đình cũng trở nên khó khăn hơn do mất việc làm và giảm thu nhập. Thậm chí ở một vài nước thành viên có mức tăng trưởng trung bình dương, có sự dịch chuyển trong các nguồn tăng trưởng từ những khu vực hướng ngoại sang những khu vực hướng nội cũng tạo nên sự thay đổi công việc. Sự xáo trộn công việc có thể gây nên nhiều tác động xã hội đối với người lao động và phúc lợi của hộ gia đình, điều này không chỉ thể hiện trong các con số thống kê về sự đi lên hay xuống của tình trạng thất nghiệp.

Con số về mức độ thất nghiệp quốc gia cho thấy ít có sự thay đổi ở hầu hết các nước thành viên, chẳng hạn giữa tháng 6 năm 2008 đến tháng 6 năm 2009 tỷ lệ thất nghiệp của Malaixia tăng từ 3,5 lên 3,6% và Thái Lan tăng từ 1,2 lên 1,8%, mức thất nghiệp này là khá thấp so với mức chung của khu vực và các nơi khác trên thế giới. Tuy nhiên tỷ lệ thất nghiệp không thực sự phản ánh đủ về thị trường lao động, đặc biệt là đối với những quốc gia có mức thu nhập trung bình và thấp với lao động trong khu vực không chính thức lớn mà điều này lại khá phổ biến ở các nước ASEAN. Những khu vực như sản xuất, khai thác mỏ và du lịch bị tác động nặng nề. Sự suy giảm dòng FDI vào những khu vực này cũng như bất động sản và xây dựng.

Ngoài ra, mặc dù thể hiện không rõ ràng nhưng khủng hoảng đã có những tác động nhất định lên thị trường du lịch và dòng kiều hối của các nước ASEAN: Trong suốt 7 tháng đầu năm của năm 2009, lượng du khách đến Indonexia giảm 14%, Việt Nam giảm 20% so với cùng kỳ năm ngoái. ở Campuchia số du khách giảm 2,2% trong 2 tháng đầu năm 2009 so với đầu năm 2008. Lượng kiều hối chu chuyển quốc tế ước tính giảm 7-10% (WB 2009). Indonexia kiều hối giảm còn 3 tỷ USD năm 2009 từ mức 6 tỷ USD năm 2007. Đánh giá chất lượng lao động nhập cư từ Mianma và Philippine cũng cho thấy rằng sản xuất và số lượng người nhập cư gửi tiền về nhà đã giảm trong những tháng gần đây.

Như vậy, khủng hoảng bắt đầu từ nước Mỹ nhưng đã lây lan sang nền kinh tế toàn cầu trong đó các nước ASEAN cũng không phải là ngoại lệ. Mặc dù xét về tương quan với các nước khác ngoài khu vực thì tác động của khủng hoảng lên nền kinh tế các nước trong khu vực dường như nhẹ hơn, đồng thời với những chính sách ứng phó

kịp thời và khả năng chống đỡ của nền kinh tế tốt nên khu vực ASEAN đã có sự phục hồi sau khủng hoảng nhanh hơn so với dự kiến và với các khu vực khác trên thế giới.

2. Tác động của khủng hoảng lên khả năng liên kết của ASEAN và hiện thực hóa Cộng đồng kinh tế ASEAN

Đối với liên kết ASEAN, khủng hoảng tài chính toàn cầu vừa có tác động thuận lợi vừa có tác động nghịch. Tuy nhiên nhìn chung lại thì khủng hoảng mang lại nhiều tác động bất lợi hơn là thuận lợi cho quá trình liên kết khu vực, thể hiện ở một số nội dung sau:

Cuộc khủng hoảng đã khiến cho nền kinh tế thế giới cũng như trật tự thế giới có nhiều thay đổi, biểu hiện rõ nhất là sự suy yếu của nền kinh tế Mỹ các các trung tâm kinh tế truyền thống là EU và Nhật Bản đồng thời với sự suy yếu đó là sự nổi lên của nền kinh tế Trung Quốc. Sự biến đổi này vừa là cơ hội vừa là thách thức đối với ASEAN. Sự cạnh tranh Trung - Mỹ khiến cho vị thế của ASEAN được nâng lên, hay nói đúng ra ASEAN trở thành tâm điểm và là sân chơi cho sự cạnh tranh này. Nếu tận dụng tốt vị thế của mình, ASEAN có thể hưởng lợi do khả năng mặc cả trên trường quốc tế tăng lên. Nhưng đồng thời các quốc gia thành viên cũng sẽ bị lôi kéo vào những hoạt động hợp tác song phương hay đa phương với bên ngoài, điều này tác động xấu đến tính liên kết của ASEAN và tạo nên xu thế ly tâm khỏi khối.

Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu khiến cho nền kinh tế của tất cả các nước trên thế giới, trong đó có các nước ASEAN gặp khó khăn, khiến các nước phải tập trung ưu tiên giải quyết các vấn đề trong nước trước. Một khi lợi ích quốc gia là quan

tâm hàng đầu của các nước, các chương trình hợp tác khu vực có thể ảnh hưởng. ở góc độ này khủng hoảng làm giảm hợp tác khu vực.

Do khủng hoảng và những biến động mà khủng hoảng gây ra trong môi trường quốc tế cũng như tác động kinh tế đối với từng nước, chính trị nội bộ các nước thành viên ASEAN có thể xuất hiện các vấn đề phức tạp khiến việc tham gia hợp tác khu vực gặp khó khăn hoặc tạo sức ép điều chỉnh, thay đổi chính sách của các nước thành viên tham gia một số lĩnh vực hợp tác, kể cả chính sách đối với ASEAN nói chung.

Khủng hoảng cũng có một số tác động tích cực lên liên kết khu vực trong trường hợp tác tài chính – tiền tệ nhằm đối phó với các tác động của khủng hoảng, mà việc gia tăng thực hiện sang kiến Chiềng Mai của ASEAN là một ví dụ. Và mặc dù khủng hoảng tài chính toàn cầu khiến cho nguồn lực trở nên khan hiếm hơn nhưng nhìn một cách tổng quan thì tác động giảm của khủng hoảng có phần được bù lại bởi tính cạnh tranh gia tăng để tranh dành ảnh hưởng ở ASEAN khiến cho các khoản tiền của đối tác cam kết dành cho hợp tác ASEAN trong năm 2009 tăng lên.

Đối với tác động của khủng hoảng lên quá trình hình thành AEC đến nay đã có một số nghiên cứu trong khu vực và trên thế giới. Những nghiên cứu đó đều cho rằng, việc xây dựng AEC có bị tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu nhưng mức độ tác động không phải là nghiêm trọng. Mặc dù tất cả các nước thành viên ASEAN đều bị tác động của cuộc khủng hoảng nhưng các nước vẫn cố gắng thực hiện đúng thời hạn xây dựng AEC vào năm 2015 như đã cam kết.

Với mục tiêu biến ASEAN thành một thị trường đơn nhất, một cơ sở sản xuất đồng

nhất nơi mà hàng hóa, dịch vụ, vốn đầu tư, doanh nhân và lao động có tay nghề có thể di chuyển một cách tự do, lãnh đạo ASEAN tin rằng AEC sẽ làm tăng khả năng ổn định và thịnh vượng cho khu vực và từng bước làm giảm cách biệt về phát triển giữa các nước thành viên. Mốc xây dựng thành công AEC vào năm 2015 vẫn được các nước thành viên thực hiện đúng theo lộ trình mặc dù cuộc khủng hoảng 2008 có thể làm chậm đi phần nào việc thực hiện các cam kết đã ký khi các nước thành viên phải tập trung nỗ lực cho những vấn đề riêng.

Dù tác động không nhiều lên AEC nhưng khủng hoảng cũng đã có những tác động cụ thể trên các trụ cột của AEC như sau:

Đối với trụ cột xây dựng thị trường chung, cơ sở sản xuất thống nhất, khủng hoảng đã khiến cho quá trình này chậm lại khi những cam kết bị kéo dài quá trình thực hiện. Như chúng ta đã biết, các nước ASEAN đóng một vai trò rất quan trọng trong dây chuyền cung ứng hàng hóa toàn cầu và cơ cấu kinh tế của các nước ASEAN cho thấy mức độ mở cửa của các nền kinh tế này là rất cao. Trong những năm gần đây, khu vực xuất khẩu của các nước ASEAN đóng một vai trò hết sức quan trọng trong tăng trưởng kinh tế của toàn khu vực, chiếm tới 75% GDP của toàn khu vực. Vì thế, bất chấp những gói kích thích kinh tế do các chính phủ đưa ra, các nền kinh tế Đông Nam Á dù đã có sự phục hồi nhưng chưa hoàn toàn thoát ra khỏi suy thoái khi nền kinh tế thế giới, đặc biệt là hai thị trường chính của hàng hóa Đông Nam Á là Mỹ và EU, rất ít có dấu hiệu hồi phục trong thời gian tới. Đối với việc tạo dựng thị trường chung thì ASEAN không chịu tác động bởi hàng rào thuế quan nhưng vấn đề về việc tạo thị trường bổ sung và không cạnh tranh lẫn nhau thì không đơn giản. Bên cạnh đó để tạo nên cơ sở sản

xuất thống nhất thì các nước ASEAN phải thực sự cùng nhau tham gia vào chuỗi cung ứng sản phẩm. Khủng hoảng đã tác động lớn đến một số mặt hàng chủ đạo như ô tô, điện tử, nông sản, dầu mỏ của các nước ASEAN khiến cho sản xuất và xuất khẩu bị ảnh hưởng. Thị trường bên trong của ASEAN lại ít có tính bổ sung khiến cho việc tham gia vào chuỗi sản xuất của ASEAN trở nên khó khăn hơn dưới tác động của khủng hoảng.

- **Đối với trụ cột phát huy năng lực cạnh tranh khu vực** càng trở nên khó khăn hơn khi năng lực chung của ASEAN giảm xuống và ngày càng cách biệt bởi tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu. Việc xây dựng năng lực chung của ASEAN không chỉ phụ thuộc vào năng lực riêng của từng nước mà còn là sự phối kết hợp để phát huy sức mạnh chung của khu vực. Bên cạnh đó việc chạy theo lợi ích riêng với xu hướng ly tâm để giải quyết vấn đề riêng của mỗi quốc gia càng làm cho khả năng phát huy năng lực cạnh tranh khu vực giảm xuống. Sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008, rõ ràng Mỹ và châu Âu không còn có thể đóng vai trò là động lực chính của kinh tế thế giới. Tuy nhiên, con đường để ASEAN tăng cường ảnh hưởng kinh tế của mình không hề đơn giản và bằng phẳng. ASEAN vẫn phải đối mặt với rất nhiều thách thức để đạt được mục tiêu của mình.

- **Đối với trụ cột phát triển kinh tế công bằng** cũng bị hạn chế bởi lợi ích trước mắt của các nước thành viên khi tham gia liên kết khu vực. Tác động của khủng hoảng kinh tế lên trụ cột này chưa rõ ràng trong thời gian trước mắt nhưng sẽ có những tác động không tốt về mặt dài hạn khi mà những vấn đề kinh tế sau khủng hoảng bộc lộ thành những vấn đề về xã hội. Đó là vấn đề về phân phối thu nhập, về việc làm, về nghèo đói ...

- **Đối với trụ cột thúc đẩy hội nhập với các đối tác ngoài khối.** Khủng hoảng như đã phân tích làm thay đổi tương đối thể và lực cũng như tiềm lực phát triển của thế giới. Mặc dù các nước đều chịu ảnh hưởng nhưng với khối ASEAN thì lại tạo nên lợi thế mà ví dụ là nguồn hỗ trợ từ bên ngoài khối cho hợp tác nội khối trong 2009 tăng lên. Hay việc các nước như Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản đã ký kết cùng ASEAN hình thành một quỹ phòng chống rủi ro lên đến 80 triệu USD vào nửa đầu năm 2009. Theo đó, số tiền của Hàn Quốc, Nhật Bản và Trung Quốc sẽ chiếm khoảng 80% tổng số quỹ. Phần tiền còn lại sẽ được góp bởi 10 nước ASEAN là Brunai, Campuchia, Indônêxia, Lào, Malaixia, Mianma, Philippin, Xingapo, Thái Lan và Việt Nam. Bên cạnh đó, cơ chế thuế quan thấp hơn và khả năng tiếp cận các thị trường lớn hơn sau khi thực thi Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) giữa ASEAN và các đối tác đối thoại như Australia, Trung Quốc, Hàn Quốc và New Zealand đang góp phần tích cực vào đà tăng trưởng kinh tế của các quốc gia thành viên ASEAN. Trong bối cảnh cuộc khủng hoảng nợ toàn cầu, ASEAN được kỳ vọng sẽ nâng cao được vị thế của mình do khối này phản ứng tốt trước cuộc khủng hoảng này với mức tăng trưởng kinh tế đáng kể và mối liên kết chặt chẽ giữa các quốc gia thành viên sẽ giúp họ ít bị phụ thuộc hơn vào các quốc gia phát triển.

Dù chịu tác động riêng và chung từ khủng hoảng nhưng với quyết tâm xây dựng thành công AEC, ASEAN hơn bao giờ hết đã dành quyết tâm ở mức cao nhất thực hiện Lộ trình đã được đề ra, với tiêu chí là dành ưu tiên và nguồn lực cao để biến tầm nhìn thành hiện thực, nhấn mạnh yếu tố thực thi và đảm bảo triển khai nghiêm túc các chương trình, kế

hoạch công tác, áp dụng các cơ chế theo dõi giám sát và đánh giá định kỳ.

Hiệp hội đồng thời cũng đẩy mạnh hợp tác cả trong nội khối cũng như với các đối tác nhằm nâng cao năng lực ứng phó với các thách thức toàn cầu đang đặt ra như biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, phục hồi sau khủng hoảng... Những cam kết chính trị của Lãnh đạo cấp cao ASEAN liên tục trong những năm gần đây. Các hiệp định về thương mại và đầu tư được nâng cấp và mở rộng, ASEAN cũng đang khẩn trương triển khai Kế hoạch tổng thể về Kết nối ASEAN nhằm tăng cường kết nối ở khu vực cả về hạ tầng, thể chế và con người để hướng tới mục tiêu xây dựng cộng đồng và hướng tới kết nối rộng hơn ở Đông Á.

Bộ trưởng Thương Mại Ấn Độ Manmohan Singh cho rằng ASEAN cần khẩn trương thực hiện kế hoạch Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) 2015 đúng thời hạn. Cộng đồng này sau khi được thành lập, hiển nhiên sẽ tăng cường vị thế của ASEAN như một trong những trung tâm tích cực và năng động nhất của nền kinh tế thế giới.

Bà Pangestu nói: “Điều này sẽ mang lại nhiều lợi ích cho tất cả các quốc gia thành viên và cho phép ASEAN cùng phát triển lớn mạnh với các đối tác đối thoại của mình. Chúng ta cũng cần phải tăng cường mối liên kết của ASEAN với các quốc gia khác tại khu vực châu Á-Thái Bình Dương để giúp ASEAN được kết nối với chuỗi cung cấp toàn cầu.”

Kết luận

Khủng hoảng kinh tế thế giới đã có những tác động tiêu cực lên nền kinh tế thế giới và vẫn chưa có hồi kết. ASEAN cũng không tránh khỏi những tác động từ cuộc khủng hoảng này. Tuy nhiên nhìn lại thì những tác động của khủng hoảng lên nền

kinh tế các nước ASEAN không nặng nề như đối với các nước phát triển phương Tây và khả năng phục hồi trước khủng hoảng của ASEAN khá tốt.

Mặc dù số tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008 có làm giảm tính hiệu quả của quá trình hiện thực hóa cộng đồng kinh tế ASEAN nhưng tiến trình liên kết khu vực vẫn tiến về phía trước và có nhiều khả năng ASEAN đến năm 2015 sẽ có một cộng đồng kinh tế ASEAN trong tổng thể cộng đồng ASEAN/.

CHÚ THÍCH

- 1 Theo báo cáo của AEM 42 tại Đà Nẵng, Việt Nam

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban thư ký ASEAN, ASEAN annual report 2010 – 2011, 2009 – 2010, 2008 – 2009
- Ban thư ký ASEAN, ASEAN Community in Figures 2010
- Ban thư ký ASEAN, ASEAN Economic community factbook, 2010
- Ban thư ký ASEAN, ASEAN Economic community chartbook
- Ban thư ký ASEAN, ASEAN thống kê kinh tế, <http://www.aseansec.org>
- Ban thư ký ASEAN, Regional and country report of the ASEAN assessment on the social impact of the global financial crisis, 2011
- Nguyễn Hồng Sơn, Cộng đồng kinh tế ASEAN, NXB KHXH, 2009
- Nguyễn Huy Hoàng, Tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới lên ASEAN, tạp chí nghiên cứu Đông Nam Á, 2010
- UNESCAP Trade and Investment Division, Staff Working Paper 02/2008 CIA World Factbook.
- WEF/ IMD Global Competitiveness Report.